**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*……….., Ngày …. tháng …. năm 2019*

**HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ TƯ VẤN**

Số:…./20…./HĐVTV

**V/v:………………………………………………….**

*Hôm nay, ngày …………. tháng …………. năm …………….., Tại ……………………………………………..Chúng tôi gồm có:*

**BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (BÊN A):……………………………………………**

Địa chỉ:………………………………………………………………………………

Điện thoại:…………………………………………………………………………

Fax:…………………………………………………………………………………..

Mã số thuế:…………………………………………………………………………

Tài khoản số:………………………………………………………………………

Do ông (bà):…………………………………………………………………………

Chức vụ:……………………………………………………………… làm đại diện.

**BÊN CUNG ỨNG DỊCH VỤ (BÊN B):…………………………………………**

Địa chỉ:………………………………………………………………………………

Điện thoại:…………………………………………………………………………

Fax:…………………………………………………………………………………..

Mã số thuế:…………………………………………………………………………

Tài khoản số:………………………………………………………………………

Do ông (bà):…………………………………………………………………………

Chức vụ:……………………………………………………………… làm đại diện.

***Hai bên thống nhất và ký kết hợp đồng này với các điều khoản sau đây:***

**Điều 1: Đối tượng của Hợp đồng**

Bên B tư vấn và thực hiện ………….. theo yêu cầu của bên A với nội dung chi tiết nêu tại Điều 2 và với Phí tư vấn nêu tại Điều 3 của Hợp đồng này.

**Điều 2. Phạm vi tư vấn, Phương thức tư vấn và Thời hạn tư vấn**

2.1 Phạm vi tư vấn:

Phạm vi tư vấn gồm các công việc sau đây:

– Tư vấn sơ bộ và giải đáp thắc mắc cho Bên A trước khi tiến hành ……………….;

– Tư vấn và tiến hành các thủ tục cần thiết để thực hiện các công việc…………………………. đối với ……………………..….;

………………………………………………………………………………….

2.2 Phương thức tư vấn:

– Tư vấn trực tiếp cho Bên A.

– Tư vấn bằng văn bản cho Bên A.

– Thay mặt Bên A tiến hành các công việc……………………………………

2.3 Thời hạn tư vấn: Thời hạn tư vấn được tính từ thời điểm ký hợp đồng đến thời điểm hai bên ký biên bản thanh lý hợp đồng.

**Điều 3. Phí tư vấn và Phương thức thanh toán**

Phí tư vấn: Phí tư vấn cho các công việc nêu tại các Điều 2 được tính trọn gói là ……….. (bằng chữ: ………….), đã/chưa bao gồm 10% thuế giá trị gia tăng.

Thời hạn thanh toán phí tư vấn:

Phí tư vấn sẽ được Bên A thanh toán cho Bên B thành ………… đợt như sau:

Thanh toán đợt 1: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B số tiền là:………….. (bằng chữ: ……………………………….….) tại ngày hai bên ký kết Hợp đồng này.

……………………………………………………………………………………….

Thanh toán đợt cuối: Bên A sẽ thanh toán cho Bên B số tiền còn lại là ………………………. (bằng chữ: ………………………………) sau khi bên B bàn giao kết quả theo yêu cầu cho bên A.

Cách thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc tiền mặt

Đồng tiền thanh toán:………………………

**Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các bên**

Ngoài các quyền và nghĩa vụ thuộc về từng bên được quy định tại các Điều khoản khác của Hợp đồng này, mỗi bên còn có các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều này, cụ thể như sau:

***4.1 Quyền và nghĩa vụ của Bên A:***

4.1.1 Quyền của Bên A

Yêu cầu bên cung ứng dịch vụ thực hiện công việc theo đúng chất lượng, số lượng, thời hạn, địa điểm và thỏa thuận khác.

Trường hợp bên cung ứng dịch vụ vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ thì bên sử dụng dịch vụ có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

4.1.2 Nghĩa vụ của Bên A

Cung cấp cho Bên B đầy đủ các thông tin và tài liệu kèm theo theo hướng dẫn của Bên B. Tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, chính xác về các nội dung liệu cung cấp cho Bên B.

Thanh toán cho Bên B phí tư vấn đầy đủ, đúng thời hạn, đúng phương thức mà hai bên thống nhất tại Điều 3 của Hợp đồng.

Phối hợp kịp thời với Bên B trong việc tiến hành các hạng mục công việc yêu cầu sự có mặt bắt buộc của Bên A.

***4.2 Quyền và nghĩa vụ của Bên B:***

4.2.1 Quyền của Bên B

Yêu cầu bên sử dụng dịch vụ cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện để thực hiện công việc.

Được thay đổi điều kiện dịch vụ vì lợi ích của bên sử dụng dịch vụ mà không nhất thiết phải chờ ý kiến của bên sử dụng dịch vụ, nếu việc chờ ý kiến sẽ gây thiệt hại cho bên sử dụng dịch vụ, nhưng phải báo ngay cho bên sử dụng dịch vụ.

Yêu cầu bên sử dụng dịch vụ trả tiền dịch vụ.

4.2.2 Nghĩa vụ của Bên B:

Thực hiện đúng và đủ các nội dung tư vấn đã quy định trong hợp đồng với Bên A.

Được nhận thanh toán đủ và đúng thời hạn từ Bên A phí tư vấn.

Bàn giao cho Bên A kết quả công việc với điều kiện Bên A tuân thủ quy định về việc thanh toán Phí tư vấn và phối hợp kịp thời với Bên B

Bảo quản và giao lại cho khách hàng tài liệu và phương tiện được giao để thực hiện dịch vụ sau khi hoàn thành công việc;

Thông báo ngay cho khách hàng trong trường hợp thông tin, tài liệu không đầy đủ, phương tiện không bảo đảm để hoàn thành việc cung ứng dịch vụ;

Giữ bí mật về thông tin mà mình biết được trong quá trình cung ứng dịch vụ nếu có thoả thuận hoặc pháp luật có quy định.

**Điều 5. Sửa đổi, bổ sung và chấm dứt hiệu lực của hợp đồng**

5.1 Hợp đồng này sẽ được sửa đổi, bổ sung theo thoả thuận bằng văn bản có chữ ký xác nhận của hai Bên;

5.2 Hợp đồng này sẽ hết hiệu lực khi một trong các trường hợp sau xảy ra:

– Thời hạn của Hợp đồng đã hết nhưng không được gia hạn thêm;

– Một trong các Bên bị phá sản, giải thể. Trong trường hợp này, việc chấm dứt hiệu lực của Hợp đồng này sẽ được các Bên thoả thuận và thực hiện theo các quy định của pháp luật về giải thể và phá sản và các quy định pháp luật khác có liên quan;

– Bên A không thực hiện việc thanh toán theo như quy định tại Điều 4 của Hợp đồng này trong thời gian 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Bên A có nghĩa vụ thanh toán cho Bên B theo như quy định tại Hợp đồng này. Trong trường hợp này, Bên B có toàn quyền tự động đơn phương chấm dứt Hợp đồng.

– Hợp đồng được chấm dứt trước thời hạn theo đề nghị bằng văn bản của các Bên. Trong trường hợp này, Bên đề nghị chấm dứt Hợp đồng phải gửi văn bản đề nghị cho Bên kia trước 15 (mười lăm) ngày. Thời điểm Hợp đồng được chấm dứt là 15 ngày sau, kể từ ngày gửi đề nghị chấm dứt Hợp đồng cho Bên kia. Hai bên sẽ lập biên bản thanh lý Hợp đồng.

**Điều 6. Giải quyết tranh chấp**

Trong trường hợp phát sinh tranh chấp liên quan đến Hợp đồng này, các Bên trước hết sẽ giải quyết trên cơ sở đàm phán, thương lượng hoặc hoà giải. Nếu các Bên vẫn không đạt được thỏa thuận bằng đàm phán hoặc hòa giải, vụ việc sẽ được đệ lên Tòa án có thẩm quyền giải quyết.

**Điều 7. Điều khoản cuối cùng**

Hợp đồng này được lập thành (04) bốn bản gốc có giá trị pháp lý ngang nhau. Mỗi bên giữ (02) hai bản gốc. Hai bên đã đọc lại và thống nhất các nội dung, đồng thời ký xác nhận dưới đây.

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN CUNG ỨNG DỊCH VỤ***(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* *Chức vụ* | **BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ***(Ký, ghi rõ họ tên,(đóng dấu))* *Chức vụ* |